

NĂM THỨ CHINH

SỐ - 763

NĂM 20 XÂU XU

甲戌年十二月十九日

NGÀY THỨ TƯ

23 JANVIER 1935

GIÁ BẢN	
SƠNG-PHÁP	500
Năm năm 1.000	1.000
Sau tháng 2.00	4.00
Sau tháng 1.00	6.00
Giá bao phải trả cho trước.	
Thứ và mua trả giá cho 2.	
TALIN-SINS-PHÉM. — Ai cũng	
tưởng, việc riêng, ai chưa	
vợ trước.	

TIẾNG-DÂN

La Voix du Peuple

TALKIN-SINS-PHÉM

Mỗi tuần xuất-bản hai kỳ: thứ tư và thứ húy

SÁO-QUẤT

Còn, chúng ta cũng

sau-thứ-phát

còn

còn

Khoa-học sòng
nghiên-cứu bao nhiêu
sang-thay xa rộng
bấy nhiêu.

(Nous savons que toutes
les sciences sont infinies et
l'étendue de leurs recherches) — Pascal.

Chúng ta cần phải học vở lòng “KHOA-HỌC-HÓA”

Bởi mỗi nǎng là đời khoa học,
đều ai không biết khoa học là gì
mà hằng ngày cứ nghe thấy những
chuyện mới, chuyện mới từ xung
nhau minh chưa từng nghe thấy.
thì cũng phải công nhận cái đời
mới. Bùi nhận cái đời mới tức là
phải biết đến công dụng khoa học.

Vậy mà nói công dụng khoa học
thì phần đông người minh là tưởi
rằng minh, tưởng là việc ngoài trời
không quan thiết chí đến!

Không, nhó có các nhà khoa học
mà trên thế giới này mới có công
cuộc do trời luồng bão, sai diễn
cái mây, cho dù bao nhiêu dù bi-làng
của lão già, lão tuột bì thu dụng để
giúp cho cuộc lán hổ của loài
người càng ngày càng man chóng
ma; công dụng to lớn như thế,
trách nào người thường nghe đến
mà không kinh hãi! Kinh hãi là
phản, song trong rằng khoa học
không quan thiết gì với minh, hay
la khoa học chỉ phản ứng của
máu nhà chuyện múa mà không
giúp ích cho mình, luồng thế là
lầm.

Nói xiêm, không phải tôi tự phu
tự thông theo khoa học mà nói
nhau sau. Tôi có tin tức rằng
công dụng khoa học vẫn phát triển
vì mâu nhiệm, không phải nhà
chuyện múa không dùng bão;
song tinh thần khoa học thì bao
quát cả mỗi người mỗi việc, dù là
việc thông thường hằng ngày của
chúng ta mà nǎn dưng tinh thần
khoa học để xem xét và sắp đặt,
sự ích lợi không phải là ít. Vì
tinh thần khoa học, dùn pô
việc lớn thì công hiệu lớn, dùn

não việc nhỏ thì công hiệu nhỏ,
không phải là ekhang quan thiết,
nên tôi có cái hy vọng + khoa học
hóa ».

Khoa học hóa thế nào?

a) Nói về cá nhân, từ lời nói cho
đến công việc làm, xem trước
ngã san, say nghiêm kỵ cảng,
đến khi nói bay làm việc gì, đều
có thứ lớp ngã nấp hồn hồn,
tránh khỏi cái lối chờ lẩn xả bẩn s.

Như vậy là người biết tự trị lồng
minh, từ là angrier khoa học hóa».

b) Vào một cái nhà, thấy bàn ghế
chung đật có hàng lối, dù dùng cái
nà để chờ nào thì dù chờ ấy, cho
đến cái gì cũng sắp xếp có thứ tự,
trong có vở múa quan, ấy là «nhà
khoa học hóa».

c) Một luận đề gì, đương khi mới
nghe, trong óc lén xon không thành
phiên đoạn gi, minh sắp đặt lại,
cái nào nǎn lém lém, cái nào
dừng lém đoán án, theo phép luận
lý mà diễn thành một bài, có thứ
trong cái gì, cũng sắp xếp có thứ tự,
không quan tâm được. Ấy + «sao thắc ở đây,

Đây là cả một vở lồng vở lồng
chung cái thay đổi khoa học hóa; nếu
say rộng ra thì bao bao nết gi, dũng
tinh thần khoa học mà thay hành sau
khi đã xé nghiêm kỵ nết gi, dũng
ít đòn sai lầm. Chặng ta sống giữa
đời khoa học nay, muốn tranh
quyền sống còn với đời, cần phải
khoa học hóa, bỏ được thói hờ lợn
lai trang lèo xay múa mà sao mới
bước lên con đường mới được,
miễn là đừng lợi dụng khoa học để
lầm việc hại người.

X. X.

Xét nhà bát thuộc vì sai chửi tên

Lúc 9 giờ mai 14-1-35, các viên
sở Thương thành Tam Kỳ (Quảng
Nam), lén lèng Ngọc-Theta, lồng
Cai-en-Ban, soát nhà ông Thịnh
(tức là Nguyễn-Tuyeng) bắt được
máy bộ thuế là, chờ về sở Ban
cán được 527 kilo, bắt phạt 467\$00!

Nguyễn-Nguyễn-Tuyeng là một
nhà trồng thuốc chayen nghiệp, có
khai và lily giấy nghiệp chủ tài quan.
Không rõ viết lọn hay vì có gi mà
cái tên Nguyễn-Tuyeng trong giấy
& quao thành ra Nguyễn-Tuyeng.
Nhà Ban cần giấy ký đổi chiếu
với cái tên thường gọi, không phù
hợp, nên bắt phạt. Hiện Nguyễn-
Tuyeng đã ra Thương thành Tourane
cái lè và kêu nái. Chưa biết
thế nào.

Vụ này, nếu như làng ấy không có
tên Nguyễn-Tuyeng nǎi là vì không
biết chữ quốc ngữ mà cây người
vết lèm chửi Tuyeng do chửi r. s.
Quan trên nǎi xé cho khỏi oan, vì
trong thuốc thi có đất trồng, chờ
điều ai được.

Đại lán

HỘI KÍN TRONG NHÀ PHÁ

Việc khám phá được hội kín trong
nhà pha Hồi là Hanoi, và tìm được
máy quyền tạp chí, như tin đăng
trước. Nay nhà chức trách lại tìm
thêm được 3 quyền tạp chí đều
được gửi cho nhà pha Hồi, và
tìm nói rõ đây là sứ quan (malé-
ficius).

MỸ VÀ NHẬT ĐỀU THAO DIỄN HÀI QUÂN

Theo phương châm đã định, từ tháng

2 đến tháng 3 năm nay, Mỹ sẽ đại thao

đến bắc quan ở miền Bắc Bé-sai-di.

Nhật Bản sẽ quan, tham mưu bộ

công chiến theo kế hoạch đã định, từ

tháng 7 đến tháng 10 sẽ đại diễu tập ở

Bắc Thái-binh-Duoc, số tỉnh phái về

nhuộm theo diều lý là 600 vận động, quân

hỗn tham gia có 100 rifle, hàng không

200 chiếc.

Gồm chia: Ban cuộc hải quân đảm

phás lôi thổi, người Nhật phái bộ điều

uốc Hoa-thanh-Sai, Nhật và Mỹ có ý

phóng khai khu vực, ago sông Thái Bình

Duoc mua yết lồng cùng khép

nhau.

Lãnh sự mới của

Xiêm ở Saigon

Chính phủ Xiêm vừa rồi đã bổ
đóng Prayoo, Bhamaramontri
sang sang chức Lãnh sự cho Xiêm
& Saigon.

Ông Montri, cha người Đức, mẹ
người Xiêm. Cuộc đảo chính tháng

Juin 1933, ông làm bí thư tổng

trưởng Nội-Các Nillhata, sau bị

chính phủ hiện thời do ông Phya-

Baboh đánh đổ.

Trong cuộc phản cách mạng tháng

Octobre 1933 ông bị hình nghi có

đự vào, nhưng sau khởi tội. Từ đó

ông không có chua trong vòng

chính trị; đến nay được lâm lanh

15.

Đại lán

Kỳ này 6 truong

CHUYỆN BỘI

Văn đề Tất-nhi

Những bạn đọc báo lão nay chia đã
mang mối thù cho biết cái tên với cái Tất
nhì và ai. Nói cho thật, các bạn trong
chỗ là vì nǎn để chờ đợi Tất-nhi là
một tên đã quan trọng trên thế giới ngày nay.
và dù quan trọng họ có mây, các bạn cũng vì
cái tên bao nhiêu mà chờ đợi Tất-nhi, chờ
thiệt, dù Tất-nhi có nhập vào Pháp
hay Đức, hay vẫn ở dưới chờ đợi họ.

Nhưng việc gì ở đời cũng có thể
cho chàng ta, chàng là một tên quan trọng
mà cả thế giới đều chờ đợi Tất-nhi, chờ
đến khi nó đến, chờ đợi Tất-nhi.

Trước hết Tất-nhi là một tên đất bằng
bụi tuy, dân số không bằng một thành phố.

Vậy là tên Tất-nhi là tên đất
nhà mà là một tên rừng hoang tro tro,
chó ăn đất, chó ăn đất như ở nhà nốt, thì
cái tên Tất-nhi là tên đất như tên đất.

Đến khi nó đến, chờ đợi Tất-nhi

nhưng nó không đến, chờ đợi Tất-nhi

KHO CHUYÊN

Trong năm qua, Làng mầm đã có 6 sinh viên tốt nghiệp, và một số trai phái và hàng cát sành. Làng trưởng cao chí, mảng, chén bát được sản xuất và bán ra. Khi đó là hàng đầu tiên, và là một trong những trại thương mại, với sự tham gia của các nghệ sĩ và các nghệ sĩ.

Sáng 15-1, sau 10 giờ, hai chiếc camion

chay đường Hanoi - Hưng Yên, đến

27 km

đến

Thái Bình

để

trong

trong</

PHU - TRUONG TIENG - DAN

CHUYEN TAN - THE - GIOI

Một buổi di chơi Saint-Louis nói chuyện với người bạn thô ca-nát.

Saint-Louis là một thắng cảnh ở Tân-thổ-Giới, cách Nouméa 15 cây số, có thác nước, có hang Đức-Bà, có nhà thờ Thiên-Chùa, có lăng đài bắn thô. Khách du-lịch đều đây không ai không biết Saint-Louis, chúng tôi ở Nouméa nhân ngày nghỉ lễ, anh em rủ đi Saint-Louis chơi, cuộc di chơi lại gặp được bữa chuyện có lý thú với người sếp cá-nát. Sếp cá-nát cũng như từ-trường dân mọi bến (s) xin kè lại gửi về qui-báo gọi là chuyện ở Tân-thổ-Giới.

Sáng ngày 11 Novembre 1934, ở Nouméa sau khi nghe bắn 21 tiếng đại-bác của chính phủ Tân-thổ-Giới làm lễ kỷ niệm cuộc đánh chiến. Anh em chúng tôi lên ô-tô đi St-Louis. Đến nơi sương còn ướt lá, hoa đã cười thắm, cái không khí ban mai ở trên mảnh phong cảnh nói non sầm lịch, êm đềm mà trong sạch, anh em ai nấy đều tò bộ khoan khoái vui sướng, giao di các con đường vòng theo khe nước, xem ngắm nhiều cảnh rất vui thích, qua mỗi cái dời thi lại thấy hiện ra một quang cảnh đẹp, nhất là đứng trên nhà thờ trông ra một cách ruộng bát ngát khoảng độ 4-5 chục mẫu tây, lúa con xanh ngát như một tấm thảm thiên tạo vậy, ruộng dày trước kia của một ông có khai khẩn, ray thuộc về nhà chúng.

Trước cửa nhà thờ có nhà máy xay lúa, chạy bằng sức nước thác rất tiện lợi, sau nhà thờ là một làng dân bắn thô, dân cư thưa thớt, nhà ở lát theo hai bên đường, cây cối riềng rẽ, đường sá mệt mè, nhà đều có vườn trồng hoa cảnh và cây ăn trái nhiều, anh em giao vào láng, xem thấy trẻ con dân bá ra đứng trống ngó, như có ý lấy làm lạ, toan lại hỏi chuyện chơi, thì chúng ta nhau chạy cả, một ông bạn cười vui nói: ở đây họ chỉ có cái tướng người nhà Đoan di bắt rượu bắt thuốc như bén minh nỗi, rồi thấy dảng xà di lại một người dân ông nặc chào chúng tôi rồi nói:

Thưa mấy ông, sếp tôi mới mấy ông vào nhà chơi.

Chúng tôi nghĩ bụng, sếp muôn kiêm truyền gi với mấy anh em mình chẳng? Rồi theo người kia đến một cái nhà, trong có phần to bự các cái khác, nhà hàng gỗ, có lồng bảng sì-men đúc, lều khói cầu thang, thấy trong nhà có ông già ra chào, bắt tay mời vào, tự giới thiệu là sếp người bắn-thô & dây, kéo ghế mời ngồi đầu dây, ông liền nói tiếng bắn-thô với

người ra mời chúng tôi, thì thấy người kia vội ra treo lên một cây ở trước cửa nhà Đoan, khách chủ bắt đầu nói hỏi chuyện, 10 phút sau thì thấy 3 trái dừa đưa lên, theo tục người cá-nát, lấy thế làm khoán khách, chúng tôi uống nước dừa xong, lấy thuốc ra mời người chủ húi, chủ nói: tôi đây qua dùng thử thuốc ba-loc, thuốc láy cuộn giấy húi không nước Mỹ thường phao thụyt trước công chúng rằng: Chi 50 cái tàu bay là ta có thể đánh phá Nhật-bản trong hai ngày, mà nước Nhật cũng đương dự bị để đối phó lại, xem ra nước nào cũng đương sửa soạn binh khí để đánh nhau.

— Thưa ba ông ở đâu lại?

— Thưa ông, chúng tôi ở Nouméa lại.

— Các ông người Nhật hay người Tân.

— Chúng tôi không phải là ai mà cũng không phải Nhật, chúng tôi là người Đông-dương.

— Người Đông-dương, có phải các ông người An-nam, mà sao nay lại vào đây được?

— Phải, thưa ông, chúng tôi người làm việc, nay nghỉ ngày kỷ-niệm Đánh-chiến (1914-1918) ông không biết sao?

— Nay là ngày kỷ-niệm Đánh-chiến, mà tôi nghe người ta nói chuyện đến năm 1936 thì thế-giới sẽ đánh nhau nữa, chẳng may ông có đọc báo thấy chuyện gì không?

— Thế-giới sẽ có chiến-tranh nữa, trước nay trên báo giới thấy dồn hoài, như là về mặt Âu-châu: Một tờ báo ở Paris có nói đến việc tăng binh khí ở Đức trong khoảng mấy năm nay, mà nước Đức lại tỏ ý cương ngạnh.

Thái-dộ nước Đức thi cường ngạnh như thế, còn ở Pháp thi người ta cũng hăng hái lắm, tờ báo ấy lại nói rằng: Nước Đức chưa có thể đánh trước: hai năm trước (đầu năm 1936) vì vật liệu kinh giới của Đức chưa làm kịp. Thời đó thể nào mặc cho Hi-lei muôn nói sao thì nói.

Lại một tờ báo nữa ở Sydney (Australie), có đăng tin ở Bruxelles rằng: Nội-các nước Bi-bản việc quốc phòng, ông Devéze tranh biện với ông Léon giám binh Noytan về chuyện làm dồn lũy & cương-giới Bi-Đức, 2 ông tranh biện nhau, rút cục ông Devéze từ-chức.

Theo chương-trình ông Devéze, thi dồn lũy đó phải làm có hàng rào thép như các dồn lũy nước Pháp ở phía đông. Nhưng công việc ấy ở Bi-bản hết 720 triệu quân, không bao lâu ở ngõi-trường nước Bi cũng thuận theo chương-trình ông Devéze, mà lại báo với nước Pháp rằng: chúng ta phải cùng chống với quân Đức.

Áy trên báo giới thấy có mấy tin như thế, còn sự thật thế nào thi chưa chắc, nhưng theo tôi nghĩ thi đồng tro tàn năm

1914-1918, nghĩa là vẫn dồn trại khoán, cùng việc yêu cầu quân bị binh đảng của Đức chưa giải quyết xong, thi ngọn lửa chiến tranh ở Âu-châu sớm muộn thế nào rồi cũng bùng lên.

Còn về Đông-phương thi tình thế xem cũng rõ bết, Nga, Mỹ, Nhật, Tân, giữa bốn nước đó đương sinh lâm chuyện lôi thôi, mới đây thấy nhân-vật nước Mỹ thường phao thụyt trước công chúng rằng: Chi 50 cái tàu bay là ta có thể đánh phá Nhật-bản trong hai ngày, mà nước Nhật cũng đương dự bị để đối phó lại, xem ra nước nào cũng đương sửa soạn binh khí để đánh nhau.

Xem cái tình thế ở Đông-Tây ngày nay, thi cái diêm thê giới đại chiến không sớm thi muộn... theo ý ông, nếu thế-giới có chiến tranh, ông sao không?

— Trời ơi, ai muôn cái tần kich kinh bài ấy làm chi, vì trận Âu-chiến trước, người chết của hao biết bao nhiêu kia mà!

Dứt lời, ông lại chờ cái bì to tướng treo ở vách nhà, lực một chập lầu, rồi đem ra một mảnh giấy báo cắt ở báo nào ra không biết, thấy có mấy chữ to: L'effroyable bilan de la grande guerre 1914-1918, dưới có kè: « 10 triệu người chết, 10 triệu người bị thương tàng tật, 9 triệu mồ côi, 5 triệu góa bụa, còn của cái bì bài và tiêu về việc binh khí ước có 10 nghìn millions (10 nghìn tỷ) quan tiền Tây, mà trong số chết đó tính về nước Pháp 1 triệu 391 nghìn người, nước Anh 869 nghìn người, nước Nga 1700 nghìn người, nước Ý 750 nghìn người, nước Lô 250 nghìn người, nước Serbia 380 nghìn người, nước Mỹ 70 nghìn, nước Bi 41 nghìn 300 người, nước Bồ-dào-Nha 8370 người. Còn về bên Đức 1 triệu 9 trăm 50 nghìn người, nước Hung-Ao 1 triệu 5 trăm 42 nghìn, nước Thủ nhì kỳ 3 trăm 50 nghìn, nước Bồ-gia-lợi (Bulgarie) 1 trăm người.

« Tóm lại thi nước Pháp cứ 27 người dân chết 1 người, mà nước Đức 30 người dân chết 1 người, nước Anh 57 người dân chết 1 người ». Theo chúng tôi xem xong nói:

Hôm nay là ngày kỷ-niệm đánh chiến — vào đây chơi, lại được ông cho xem báu đồ chiến ghê hãi về bối chiến tranh, thi là không ngờ.

— Đó cái hại chiến tranh người chết của bao như thế, ai còn muôn nó làm gì?

— Tuy thế người ta thường nói thế-giới có chiến tranh là một cái may cho nhân loại, chiến tranh là cha lẩn-hóa, là mẹ văn minh, đời có chiến tranh thi đời mới sản xuất ra nhiều cái lý-kỷ mới lạ, xem

nó sau cuộc Âu-chiến, khoa học thế-giới trở lên phát đạt rất mau chóng.

— Theo tôi nghĩ, 4-bè 5 châu, đất đai tuy to rộng, giống người trắng vàng đen dò tuy có khác, mà từ thời yêu nhau, thi đất riêng một vùng, trời riêng một xó, cái văn minh tinh hoa của mỗi nước không phải có chiến tranh mà vẫn có; chứ cái văn minh chiến tranh mà có đó, nó là dã man chứ không phải là văn minh. Văn minh sao mà chỉ lo chế hóa các dò dò giết người, chúng tôi trước kia tuy mang tiếng dã man ăn thịt người, n à thật cũng không có cái dụng lâm dò hại nhân loại đến như thế.

— Ông nói thế cũng phải, song tôi nghĩ thế-giới hiện thời có cái quan niệm chung huy vinh, còn tranh quyền lợi, vì sự sinh tồn của mỗi nước, không cạnh tranh không thế-

yên được, mà nói đất riêng một vùng, trời riêng một xó?

Còn bảo từ thời ái nhau, thi

vợ quốc ngày nay cũng thán ái nhau lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một ngày lột da ăn thịt. Hưởng nay nói về nhân khâu của mỗi nước, ngày càng sinh sáu nhiều, các cái nhu cần cho sự sống trong mỗi nước không dò cung cấp, lại già dò ngoài lâm chung, song cái ái đó dò-xem lại giống như người chán-dé, yêu-bầy-dé, là cốt dò một

Khảo về các xít Mọi ở Quảng-Ngãi

(Tiếp theo Pháp-Trung số 700)

Nhà ở của Mọi

Các sách mọi thuộc nguồn Thành ca trả về nam, dân các sách mọi có năm, nhà ở của mọi giàn làm dài đến 20 gián, mọi giàn thi 1, 2 gián, mỗi giàn bê dài và bê rộng đến 4 thước, trên dưới cao uốn 3, 6 thước; lợp bằng tranh nát, bốn phía che bằng phèo tre rái bén chắc, dưới thi gát cây làm dày, cao cách đất uốn mòn vài thước, xem không khác gì kiều nhà bà , ở Bắc-kỳ, mỗi gian chứa một cái cửa, mỗi cửa nhôm một cái bể, người thi ở trên dâng, còn sác vôi nuôi ở dưới, bìn bên nhà bô trống, không có rau vườn, nhà ở gần rừng cũng cũ đãt cây cỏ lam lanh mọt ty abeo, chờ không bô chát đòn. Mọi sách Nước-Lia, nhà ở cũng cách ấy, song ngoài bốn cửa vườn rào. Còn mọi Công-Môn thi nhà ở và nhà chứa lúa cũng giống như nhà ở người Annam ta, chỉ nhà chứa lúa có lòi bón thổi.

Mọi nguồn Tranh-Bồng và dạo La Tho, thi mỗi một làng làm chung một dâng nhà ở, bê cao uốn 10 thước, bê dài và rộng đến 30 thước, lợp bằng lá khay (là châm lợt nứa), bốn phía cũng che bằng phèo tre, bê làm vách, gác cây làm dày, cách dài cao uốn 3, 6 thước, trước sau đều chứa một cái cửa, mỗi cửa có bát thang lèn nhà, trong nhà ngài uốn có vải cheo phòng, mỗi phòng mỗi chủ ở, dưới dâng cũng nuôi xác vật như các sách mọi kia.

Bố ăn và thức mặc của Mọi

Mọi trai thi bận bô muối-nghé, mọi gái thi bận chăn, đều có buộc giải lưng, cùng với tục ngoại Bắc không khăn mây, mọi gái nhà giàu, dù trang sức thường dùng bông cườm tím nhuộm màu, đeo nơi tay và cổ 5, 7 vòng, lại bận quao có 3 tầng hoa, mọi trai cũng dùng thư cườm tím ấy deo 5, 7 vòng vào nơi cổ, không khác gì dân bắc con gái An-nam ta deo khăn, dù trang sức ấy. Lá bao thi mọi trai mọi gái cũng như nhau, áo và sác xinh mà may viền trắng, coi như kiều áo « nhung phục » của quán hồn ta. Hiện nay mọi giàn thường mua thứ áo « cò y » của Tàu, và thô khăn nhuộm xanh, nón gò găng Bình Định để chưng diện, mỗi khi đến xứ ta giao dịch việc gì, thi thức mặc của nó không khác gì ta. Tự trọng, thi mọi cơ nhí trô ra bắc bay dùng thức mặc ấy, còn cơ nhí vào nam thi II duc, mọi nguồn Tranh-Bồng, trai già cũng mặc thức quần áo nói trên, chí có áo lè của nó thi khác, dâng một bức vải màu nhuộm xanh, bay là vải màu nhuộm già, như áo « cò y » của bà Peat, khi nào cũng là hoặc tiếp rước quan binh, thi nó mới bận áo lè ấy, lúc không việc gì, thi xếp cất kín, phôa nhiều di dâng.

Mọi Cà Nâm trô lên các mảng mọi cao, trai gái cũng dâng có khổ và quấn, so tài dâng một bức vải thô vuông che mình thôi, thi thi dâng tay bốc, chờ không biết dâng chén dâng, dâng là ua nhút của chúng nó là mâm mồi và muối, còn thiết deo thi dâng cách nướng dâng, không khi cáo nấu chín, bay là ăn thiết tài như người Annam ta.

Các thức dâng dùng của Mọi

Mọi trai thường tập ngồi cung tên và dâng mặt; dâng đầu, hoặc di yết quan, các vật khi gởi ấy cũng cầm gù ở tay, không giấy phai nào rây ra cả, thi dâng thấy cách bộ thân có no rât là cần thận. Mọi gái dâng vải và dâng thử thi béo của người Annam ta, đây có một điều khác là phải treo ra làm mìn chép không có khuôn cuối như ta, mà chỉ dâng được quan (tục gọi là chén) và giải, (tục gọi là đút), chờ không đặt thành tâm vài được. Bô dâng khéo nhất của nó, là dâng bằng tre (tục gọi là cái hoan) tráp bện bằng mây (tục gọi là cái lết) để dâng đỡ là, lúc nào di dâng thi mang theo thi lết » ấy lết vai mà đi, it

BÀI SƠ CỦA ÔNG Thân-Trọng-Huề

(Tiếp theo Pháp-Trung số 700)

Như vậy là chính dâng số iết và cái lương khoa dâng, chờ không phải bô khoa cả. Theo cách ấy, những người thông minh thay họ, có chỗ trô dâng số tráng của mình, số iết dâng và thực dụng thì nông công thương cũng nhờ đó mà chấn hưng lên, tiền dâng nước nhà, sẽ bước lên đường giàu mạnh.

Số này đã trình Co-mét-vien duyệt trước, nên dâng tàu lên, chờ lượng trên tay định.

Ngày 26/8 năm 15 hiệu Thành-Thái

THÂN-TRỌNG-HUẾ kỵ

Lời Têu toàn : Bài số này nói về một vần chương có nhiều chỗ thừa thiêm và trùng điệp, trong thực tế cũng sơ lược. Song đương thời

dại toàn cả nước trên lão dâng, đều sung chung hư vẫn, xem chỗ dâng khoa cử (ú) như khôn vàng luar'e r'goc, không dâng doi dâng, lại không biết lạy họ là gì, mà dâng nhiều dem số kiêm độc đáo của mình, phô bày một cách khảng khái, gầy môt cái ánh hưởng lớn trong số phô, ai cũng phải nhận là bài số có quan hệ có giá trị trên lịch sử.

Dự luận đối với bài số trên.

Như trên đã nói : « Bài số này, và một vần chương thi làm thường, song cái ánh hưởng trong quan trường và học giới không ít » chứng rõ câu ấy, xin thuật vài chuyện:

Al cũng biết các cụ đương triều lúc bấy giờ, mõm có giỗ chố dâng khoa cử lại mà ngán dâng tên họ vì có mấy cờ :

1) Các cụ toàn là xuất thân khoa muc, không rõ họe mới là cái gi, mà có người sợ bô cũ theo mới thi danh vọng giài tri của mình sẽ bị khinh rẻ au sú, nên mượn cái câu « qua cầu dâng cùi, cung đại diện tên hưng » để lời miếng mà đổi với h'k' h'k' tên.

2) Con em các nhà quan sang cho đến p'k' dâng họe trô trong xó,

lâu nay dâng theo ughé « họe ibi »,

mong mượn làm thang bước lên

đường làm quan, có g' em uốn năm

đe sách » họe dâng thi được, khô

nhọc dâng nhiều, say nhứt dâng bô xo,

ai lâi val lông, phải phân đổi « bô

thi » còn chiếm phần đồng, nên

các nhà thê lực mượn cờ ấy mà

cho bức số kia là « sửa đổi quâc v' ».

3) Dương lục bấy giờ (1904), sau

việc chánh biến năm mậu-uất,

và canh-tý ở nước Tàu, người

Tàu lanh ngó, stich báo của

Khương - b'ru - V'y và Lương-khai-

S'eu đã truyền sang nước ta. Trong

số phô những người có đọc sách báo

ky, tỏ ra ý công kích quan trường,

lại chí trích lối cựu họe là bô

b'ru, và dâng ruột cho bô s'ru

trên, là « cảm chói » cho những

người bay nói tên họe (như Đào-

nguyên-Phò, Phan-châu-Trinh v.v.),

nên có những lời răn : « Việc ngoài

trong trường, các thầy không nên

nói lâm gi..»

Vì thế, nên bô ngoài thi lo mà

b'ru trong đối với lò s'ru như là cựu

địch . Năm ấy ông Thành-dương làm

Tài lang ở bô, dâng di Bô chánh

—

Ai có mòn bài ?

—

BLÉ. — Bô b'ru chánh m'on b'ru năm 1923 của người Annam & Thành-phố Huế đã yết tại tòa Bắc-ly, nhưng n' với số lò s'ru trong bộ m'on b'ru được đến xem từ ngày 18 tháng gióng tây đến ngày 10 tháng ba ấy, buổi tối 7 giờ ruồi đến 11 giờ ruồi, buổi chiều từ 2 giờ ruồi đến 5 giờ ruồi, tr' ngày ch'ua nhật và ngày 18.

Tết thi của tòa Bắc-ly

khi dâng đến ô dâng g'ong, vi

nh' mà tr'ea deo lèn d'oc, rất dâng;

ghe thuyền thi m'c cây ra

lòm, thuyền 2 dâng nh'bo, phia

đưới có sống dâng ra, nên khi

ch'ua ch'oi chờ v' g', lèn x'og

s'ru k'he, thi là m'au ch'ong, dâng

Annam ta it người dâng ch'ua ch'oi

theo thi ghe thuyền này.

(Còn nữa)

Mông-Bát

VIỆC TRONG NƯỚC

• phạm nhân ở Lao bão được

về điều trị tại nhà thương Vinh

VINH. — Chuyển xe lửa Huế — Vinh

chiều hôm 26/12/1934 vừa rồi, có dân số

phạm nhân ở dâng Lao bão và

điều trị tại bệnh viện Vinh; dân là

nh' k'he quan ở huyện Thành

ch'ong (Nghệ-ann) là Cựu Minh, Phan-đi

Mai và Huế, cho 3 người tên

Quảng-Tr' GAI —

— Ông đây có hai

người dân b'ru, nói tiếng ch'ua tr' : một

người du'et 50 tu'li, hai ch'ua có tr' ho

o dâng m'c ; một người trên 20 tu'li, àu h'au

r'k' sang trọng, tự xưng là m'c và v' của

v'ien...

nh' 46, àu tu'li m'c là lèng àu

ch'ua, huyện Nghia-hanh, r'k' d'z' r'k' trong

thôn qu' t'ng Thượng và t'ng C'au, h'au

thuộc h'au b'ru (7) H'au k'ieu ai d'z' d'z'

nh' 46, àu tu'li m'c là lèng àu

ch'ua, huyện Nghia-hanh, r'k' d'z' r'k' trong

thôn qu' t'ng Thượng và t'ng C'au, h'au

thuộc h'au b'ru (7) H'au k'ieu ai d'z' d'z'

nh' 46, àu tu'li m'c là lèng àu

ch'ua, huyện Nghia-hanh, r'k' d'z' r'k' trong

thôn qu' t'ng Thượng và t'ng C'au, h'au

thuộc h'au b'ru (7) H'au k'ieu ai d'z' d'z'

nh' 46, àu tu'li m'c là lèng àu

ch'ua, huyện Nghia-hanh, r'k' d'z' r'k' trong

thôn qu' t'ng Thượng và t'ng C'au, h'au

thuộc h'au b'ru (7) H'au k'ieu ai d'z' d'z'

nh' 46, àu tu'li m'c là lèng àu

ch'ua, huyện Nghia-hanh, r'k' d'z' r'k' trong

thôn qu' t'ng Thượng và t'ng C'au, h'au

thuộc h'au b'ru (7) H'au k'ieu ai d'z' d'z'

nh' 46, àu tu'li m'c là lèng àu

ch'ua, huyện Nghia-hanh, r'k' d'z' r'k' trong

thôn qu' t'ng Thượng và t'ng C'au, h'au

thuộc h'au b'ru (7) H'au k'ieu ai d'z' d'z'

nh' 46, àu tu'li m'c là lèng àu

ch'ua, huyện Nghia-hanh, r'k' d'z' r'k' trong

thôn qu' t'ng Thượng và t'ng C'au, h'au

thuộc h'au b'ru (7) H'au k'ieu ai d'z' d'z'

nh' 46, àu tu'li m'c là lèng àu

ch'ua, huyện Nghia-hanh, r'k' d'z' r'k' trong

thôn qu' t'ng Thượng và t'ng C'au, h'au

thuộc h'au b'ru (7) H'au k'ieu ai d'z' d'z'

nh' 46, àu tu'li m'c là lèng àu

ch'ua, huyện Nghia-hanh, r'k' d'z' r'k' trong

thôn qu' t'ng Thượng và t'ng C'au, h'au

thuộc h'au b'ru (7) H'au k'ieu ai d'z' d'z'

nh' 46, àu tu'li m'c là lèng àu

ch'ua, huyện Nghia-hanh, r'k' d'z' r'k' trong

thôn qu' t'ng Thượng và t'ng C'au, h'au

thuộc h'au b'ru (7) H'au k'ieu ai d'z' d